TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THẤT** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2023/HS-ST
Ngày: 15/3/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẤT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thâm gồm có*:**

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Ninh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Chiến

Ông Bùi Đăng Lý

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Đình Sáng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hồng Công - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2023/QĐXXST-HS ngày 07/02/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2023/HSST-QĐ ngày 21/02/2023, đối với các bị cáo:

1. Cấn Kim D, sinh năm 1990, tại huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn N Thôn, xã Phú K, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cấn Kim Ng và bà Nguyễn Thị S; Vợ là Nguyễn Thị Quỳnh Tr; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/5/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an Tp. Hà Nội. Có mặt.

2. Cấn Kim Đ, sinh năm 1992, tại huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn N Thôn, xã Phú K, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cấn Kim Th và bà Nguyễn Thị Ch; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Bản số 37/2012/HSST ngày 04/7/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất xử phạt 06 tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản, chấp hành xong Bản án ngày

15/02/2013. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/5/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an Tp. Hà Nội. Có mặt.

3. Cấn Kim Th, sinh năm 1995, tại huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn N Thôn, xã Phú K, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cấn Kim Kh và bà Nguyễn Thị Í; Vợ: Nguyễn Thị Thanh Th; Con: có 01 con sinh năm 2017; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/5/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an Tp. Hà Nội. Có mặt.

4. Cấn Ngọc N, sinh năm 1996, tại huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn N Thôn, xã Phú K, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cấn Ngọc N và bà Cấn Thị H; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Bản số 56/2015/HSST ngày 30/10/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ xử phạt 27 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tại Bản số 74/2015/HSST ngày 17/12/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tổng hợp hình phạt với Bản án số 56/2015/HSST ngày 30/10/2015, hình phạt chung phải chấp hành là 33 tháng tù, chấp hành xong Bản án ngày 23/01/2018. Tại Quyết định số 72/QĐ-XPVPHC ngày 25/4/2019 bị Công an huyện Thạch Thất xử phạt 350.000đ về hành vi Đánh bạc, nộp phạt ngày 08/5/2019. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/5/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an Tp. Hà Nội. Có mặt.

5. Nguyễn Vĩnh Ph, sinh năm 1987, tại huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn 2, xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và bà PH Thị S; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Bản số 36/2017/HSST ngày 30/5/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất xử phạt 06 tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản, chấp hành xong Bản án ngày 01/9/2017. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/5/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an Tp. Hà Nội. Có mặt.

Người bào chữa cho các bị cáo:

- Ông Nguyễn Phúc Tr – Luật sư Công ty luật TNHH MTV NPT và Cộng sự, Đoàn luật sư Tp. Hà Nội (có mặt).

Địa chỉ: Số 9, ngách 8, ngõ Hòa B 2, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, Tp. Hà Nội.

- Ông Nguyễn Việt H – Luật sư Văn phòng Luật sư Kinh Đô, Đoàn luật sư Tp. Hà Nội (có mặt).

Địa chỉ: Phòng 902A, Licogi 13, số 164 Khuất Duy T, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Tp. Hà Nội.

- Bà Hà Mỹ Dạ Th và ông Ngô Anh T - Luật sư Công ty Luật TNHH ATN & Cộng sự (bà Th, ông T có mặt)

Cùng địa chỉ: Phòng 609V2, tòa nhà HomeCity, số 177 Tr Kính, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội.

Bị hại

- Anh Bùi Mạnh T, sinh năm 1992 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn 9, xã Song Ph, huyện Hoài Đức, TP. Hà Nội.

- Anh Trần Thành C, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Thanh L, xã Minh H, huyện H Hà, tỉnh Thái Bình.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh Phạm Thanh G, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Phố S, xã Lạc Th, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

- Bà PH Thị S, sinh năm 1965 (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn L Sơn, xã Bình Yên, huyện Thạch Thất, Tp. Hà Nội.

Người làm chứng:

- Anh Cấn Văn L, sinh năm 1988 (xin vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn N Thôn, xã Phú K, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội

Nơi công tác: Đại đội 26, Tr đoàn 102, sư đoàn 308, quân đoàn 1 – Thôn Đồng V, xã Phú M, huyện Quốc Oai, Tp. Hà Nội.

- Chị Hoàng Thị Thu P, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số 15/8/172 Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội.

- Anh Từ Văn H (tên gọi khác: H), sinh năm 1988 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Liệp M, xã Ngọc Li, huyện Quốc Oai, TP. Hà Nội.

- Anh Đỗ Văn T, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Đầu L – Phú Ổ, xã Bình Phú, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội.

- Anh Từ Văn H, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Liệp Mai, xã Ngọc Liệp, huyện Quốc Oai, TP. Hà Nội.

- Chị Nguyễn Thu H, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Hòa L, xã Bình Y, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội.

- Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn N Thôn, xã Phú K, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội.

- Anh Bùi Công T, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Liễu Nh, xã Mỹ P, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

- Anh Nguyễn Tr D, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số 58 phố Vũ Trọng Phụng, phường Thống Nhất, TP. Nam Định, tỉnh Nam Định.

- Anh Trần Lê T, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Phố B, xã Mỹ T, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua mối quan hệ quen biết nhau từ trước, Bùi Mạnh T biết anh Bùi Công T có tài khoản facebook "Bùi Kôngkoka" đăng bán 01 cây hoa lan đột biến "5 cánh trắng Bạch Tuyết". T liên hệ đặt vấn đề mua cây lan đó với giá 2,5 tỷ đồng và nói rõ làm môi giới bán kiếm tiền chênh lệch. T gửi cho T hình ảnh của cây lan từ lúc nhỏ, kèm với hình ảnh trang cá nhân của tài khoản facebook "MinhTien Tran" của anh Trần Lê T - sinh năm 1977, trú tại: Mỹ Tân, Mỹ Lộc, Nam Định. T lấy thông tin do T cung cấp rồi đăng rao bán trên trang facebook cá nhân của mình, đồng thời anh Trần Thành Công (là bạn của T) cũng lấy hình ảnh từ T đăng rao bán cây hoa lan này trên trang facebook cá nhân của mình.

Đến ngày 10/5/2021, Cấn Kim D thấy bài đăng rao bán cây hoa lan trên trang facebook của Công nên D nhắn tin hỏi mua cây hoa lan với giá 2,75 tỷ đồng. Anh Công đồng ý và hẹn D đến ngày hôm sau (11/5/2021) sẽ mang cây hoa lan về để bán cho D. Vì qua hình ảnh Công gửi cho D có hình ảnh và số điện thoại cá nhân của anh T nên D đã liên hệ với anh T để hỏi về nguồn gốc của cây lan Công giới thiệu, gửi kèm theo hình ảnh trang cá nhân "Bùi Kông Koka" của T. T nói: "Chưa bán cho người này cây bạch tuyết", bảo D cẩn thận không bị lừa. Cùng trong ngày 10/5/2021, T liên hệ và dặn T nếu có ai hỏi về nguồn gốc cây hoa lan thì báo cho T biết và nói là bán cho T cây hoa lan với giá 2,8 tỷ đồng. Khoảng 8 giờ ngày 11/5/2021, C gọi cho D có đồng ý lấy cây lan không để Công đi lấy lan về giao dịch, D đồng ý nói: "Cứ mang cây về đi". Do không có đủ tiền để lấy cây hoa lan từ chỗ anh T về bán cho D nên T và Công rủ thêm chị Hoàng Thị Thu P - sinh năm 1994, HKTT: Tân T, Phù Cừ, H Yên, cùng chung tiền với mình để đi đặt cọc lấy cây hoa lan về bán cho D thì P đồng ý. Khoảng hơn 11 giờ cùng ngày, nhóm T đến gặp T tại Mỹ Tân - Nam Định. C quay phim, chụp ảnh cây lan gửi cho D thì D đồng ý bảo Công cứ mang cây lan về đi. Sau đó, Công yêu cầu D chuyển cho mình một số tiền đặt cọc thì D nói là không có tiền chuyển khoản và bảo Công cho người đến gặp D để lấy tiền mặt. T nhờ bạn mình là Phạm Thanh G - sinh năm 1986, HKTT: Phố Sấu, Lạc Thịnh, Yên Thủy, Hòa Bình, đến gặp D để lấy tiền đặt cọc hộ. G rủ thêm Từ Văn H - sinh năm 1988, HKTT: Liệp Mai, Ngọc Liệp, Quốc Oai, Hà Nội (thường gọi là H) và Đỗ Văn T - sinh năm 1986, HKTT: Đầu Làng, Bình Phú,

Thạch Thất, Hà Nội, đi cùng. Trên đường đi G mượn điện thoại của H nhắn tin zalo với D và D gửi vị trí hẹn gặp nhau ở khu tái định cư Bắc Phú Cát thuộc xã Thạch Hòa - Thạch Thất để giao tiền đặt cọc. Trước khi đi gặp nhóm G, D bảo Cấn Kim Đ, Cấn Ngọc N, Cấn Kim Th, cùng trú tại: N Thôn, Phú K, Thạch Thất, Hà Nội) và Nguyễn Vĩnh Ph đi cùng mình. Đồng thời D cũng gọi điện nhờ Cấn Văn L - sinh năm 1988, HKTT: N Thôn, Phú K, Thạch Thất - Hiện đang công tác tại Đại đội 26, Tr đoàn 102, Sư đoàn 308, Quân đoàn 1 - Bộ Quốc phòng, đến kiểm tra và thẩm định cây lan cùng với D, thì L nói 15 giờ sẽ đến. Sau đó D, Đ, Nam, Th, Phúc cùng đi đến khu tái định cư Bắc Phú Cát thuộc xã Thạch Hòa để gặp G. Đến khoảng hơn 13 giờ cùng ngày, G gặp nhóm của D tại quán cafe 89 ở gần tòa nhà Phenica thuộc xã Thạch Hòa - Thạch Thất ngồi uống nước. Khi gặp nhau, D nhận ra H là người quen (anh trai H lấy chị gái con nhà bác của D) nên nhắn tin trên zalo nói với H là đang bị lừa nên đừng nói quen biết D cho dễ xử lý việc. H nói với D là cây có nguồn gốc rõ ràng, vì H đã từng đi với T xuống Nam Định để xem cây lan đó, nH D không đồng ý nói nhóm của T lừa D bán cây không đúng nguồn gốc, chờ khi nào nhóm của T về kiểm tra cây không đúng nguồn gốc sẽ cho anh em đánh cho nhóm T một trận. D yêu cầu tất cả mọi người trong quán không ai được sử dụng điện thoại, không được gọi cho ai nếu D chưa cho phép. Lúc này, D không chuyển tiền mặt cho G mà yêu cầu nhóm G nếu nhận tiền đặt cọc phải chịu trách nhiệm với D mọi giao dịch sau đó. Tuy nhiên nhóm G không đồng ý và nói chỉ là người đến nhận tiền hộ chứ không liên quan đến việc mua bán lan. Sau đó, D dùng tài khoản số 101820599999 của ngân hàng Vietinbank chuyển khoản vào số tài khoản 19031970108010 ngân hàng Techcombank của anh Công số tiền 30 triệu đồng tiền đặt cọc. D báo cho nhóm G biết đã chuyển tiền đặt cọc cho Công. Lúc này, Phúc nói với nhóm của G: "Nhận tiền cọc của bọn tao là không phải đơn giản đâu, không phải trả lại 30 triệu là xong đâu mà phải trả lại 300 triệu". Công xác nhận đã nhận được tiền cọc, nhóm T, Công, P đặt cọc cho T số tiền 400 triệu đồng, thống nhất lên vườn lan của T để giao dịch với D và bắt đầu mang cây hoa lan từ Nam Định về. D đi về nhà một mình trước. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày thì Phúc bảo tất cả di chuyển về quán cafe "An Nhiên" ở thôn Hòa Lạc, Bình Yên, Thạch Thất, Hà Nội tiếp tục ngồi đợi Công, T và P mang cây lan về. Trên đường đi, Đ nói chuyện cho L biết về việc nghi nhóm bán lan lừa đảo, bán lan không rõ nguồn gốc. Khi vào quán L nhắn tin cho Đ nói: "Bảo bọn nó tắt điện thoại đi". Sau đó, D quay trở về quán cafe "An Nhiên". Do đợi lâu nên D gọi điện cho T nhiều lần hỏi đi về đến đâu rồi thì T nói đang trên đường về. Khi đó, D gọi cho T bật loa ngoài cho mọi người cùng nghe D nói: "Có phải cây Bạch Tuyết lấy từ chỗ anh không", T trả lời: "Cây đấy không phải lấy chỗ anh đâu", D nói với G: "Đấy anh vừa check nguồn cây cho em rồi đấy, em gọi chủ cây mang cây lên đi". D tiếp tục bảo G gọi điện cho T giục T

mang cây về. G gọi điện cho T bật loa ngoài nói: "Đi đến đâu rồi, sao mà lâu thế, nhanh lên không anh D giữ ở đây..!". Lúc này, Th liền cầm dép ném 01 phát vào người G, Nam đứng cạnh lao vào dùng tay tát 02 phát vào mặt G, Phúc cũng lao vào dùng chân đá 02 phát vào chân G. Đ chửi: "ĐM mày, bọn tao không phải giữ người, bọn tao chuyển cọc rồi thì chỉ biết chúng mày thôi...!". Lúc này, D và L nói với G là đã tìm hiểu, biết cây lan không đúng nguồn gốc, nói nhóm G lừa đảo.. G thanh minh và nói: "Chờ nhóm T mang lan về thì rõ thật giả, các anh đánh em thế này là sai, em chỉ là người đi nhận tiền đặt cọc hộ". Sau đó tất cả tiếp tục ngồi đợi, đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày thì T, Công và P đi về quán "An Nhiên". T cùng với Nguyễn Tr D - sinh năm 1977, trú tại: Số 58, Vũ Trọng Phụng, phường Thống Nhất, Tp. Nam Định, tỉnh Nam Định, điều khiển xe ô tô BKS: 18A- 05254 cầm theo cây lan đi hết đường Đại lộ Thăng Long rẽ ra đường 21A theo hướng đi Sơn Tây khoảng hơn 01 km thì T biết được không phải mang cây đến vườn lan của T giao dịch mà lại mang ra quán cà phê, kết hợp với việc qua nói chuyện điện thoại giữa T và G, T nghe thấy Tg xảy ra xô xát đánh nhau tại quán cà phê nên đã cầm theo cây lan quay về Nam Định và không đến quán "An Nhiên" nữa. Công, T và P đi vào quán thì D hỏi T: "Cây lan đâu" thì T nói là T đang cầm theo và đi xe sau. Nhóm của D lại càng nghi ngờ nhóm T lừa đảo, nH vẫn tiếp tục ngồi đợi. Khoảng 30 phút sau vẫn không thấy T mang cây đến, D tiếp tục hỏi T thì T nói là T sắp đi đến nơi và bảo D đến vườn lan của T để giao dịch, D không đồng ý yêu cầu mang cây lan đến quán cà phê giao dịch. Lúc này, H đi ra ngoài cửa quán gặp xin D cho về để đi bán xe cho anh trai, tuy nhiên D không đồng ý bắt H ở lại. H gọi điện nhờ anh trai là Từ Văn H - sinh năm 1985, trú tại: Liệp Mai, Ngọc Liệp, Quốc Oai, Hà Nội, gọi điện bảo lãnh thì D mới để cho H đi về. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày vẫn không thấy ai mang lan đến D tiếp tục hỏi T thì T nói là T đã quay về Nam Định và không đến nữa. Ngay sau đó Đ lao vào dùng tay đấm, tát 02 phát vào mặt T, Nam dùng tay đấm, tát 03 phát vào mặt, đầu T, Th lao vào dùng tay đấm, tát vào đầu, mặt T. Rồi Đ và Nam quay sang đấm, tát 03 phát vào đầu, mặt Công. Sau đó, tất cả lại ngồi đợi và yêu cầu T gọi cho T mang cây lan về quán cà phê An Nhiên để gặp. Trong khi đợi thì Phúc nói: "Như mua bán đất nếu không thực hiện giao dịch thì sẽ phải đền bù gấp 10 lần tiền đặt cọc". L nói: "Cả hai bên ngồi lại tH lượng, thoả thuận cho hài hoà, không được bắt đền bù như vậy". D nói với nhóm T đã chuyển tiền đặt cọc thì phải xử lý cho D. L nói với Công và T: "Đi mua bán cây không biết được bao nhiêu tiền, nH bán cây không đúng thì sẽ phải đền ốm, tốt nhất bảo chủ cây mang cây quay lại giao dịch". Chờ đợi lâu không thấy T quay lại nữa. Lúc này, D nói là T và Công lừa mình và yêu cầu T phải hoàn trả lại cho D số tiền bị cáo D đã đặt cọc là 30 triệu đồng và đền bù số tiền đã đặt cọc gấp 10 lần là 300 triệu đồng. Công xin nH D không đồng ý. Công quay sang xin L, L nói: "Không phải quyền quyết của anh, ra

xin D". T không đồng ý việc phạt và nói là đến ngày hôm sau sẽ mang cây lan về cho D thì D không đồng ý và vẫn yêu cầu T trả tiền đặt cọc và bồi thường tiền cọc. Lúc này Nam lao vào dùng tay đấm 02 phát vào ngực T, vả 01 phát vào mặt Công, Đ lao vào đấm 01 phát vào gáy Công, Phúc lao vào đấm 02 phát vào bụng Công. Lúc này, T xin trả lại tiền đã đặt cọc và đền bù 20 triệu đồng thì D không đồng ý và nói không mang được cây lên thì không được về. Phúc nói: "Một là mang cây T, hai là chịu phạt". Lúc này, Nam và Đ lao vào dùng tay đấm, tát 02 phát vào đầu mặt T. T xin Phúc nH Phúc không đồng ý. T lại xin L nói giúp xin đừng đánh nhóm T và xin giảm bớt tiền phạt. L nói với T: "Ra mà xin D giảm bớt tiền phạt, rồi lo tiền mà đưa cho chúng nó khỏi bị đánh đau người". D lại tiếp tục yêu cầu nhóm T xử lý nhanh. T và Công lại tiếp tục xin D trả lại tiền đặt cọc và gửi 20 triệu đồng tiền uống nước nH D không đồng ý. Nam và Đ lao vào dùng tay đấm, tát 02 phát vào mặt Công. G và T xin D và Phúc. D và Phúc yêu cầu nhóm T và Công nhanh lo trả tiền. Đ và Nam lại tiếp tục lao vào dùng tay đấm, tát 03 phát vào đầu, mặt của Công. Công quay sang xin L, L nói: "Cái này anh không biết, ra xin D, anh chỉ là người thẩm định cây, nói chuyện với D xin giảm bớt tiền, lo nộp phạt mà về". Công quay sang xin D, D không đồng ý và nói phạt gấp 03 lần tiền cọc là 90 triệu đồng, Phúc nói làm tròn 100 triệu đồng. Lúc này, L nhắn tin zalo cho D "nghe 100 có ok không, bảo rõ cả gốc 30 triệu nữa", bị cáo D nhắn lại "100 cả gốc là 130", L nhắn lại "ukm". Sau đó bị cáo D tiếp tục yêu cầu nhóm T nhanh lo tiền để trả. T gọi điện cho H, bảo H mang cho mình vay 100 triệu đồng đến để bồi thường cho D, H đồng ý nói với T là chỉ có 50 triệu đồng. Sau đó mọi người tiếp tục ngồi đợi, một lúc sau vẫn chưa thấy H mang tiền đến thì Đ lao vào dùng tay tát 02 phát vào mặt T, Nam dùng tay đấm khoảng 2- 3 phát vào bụng, mặt T, Th cũng lao vào dùng tay đấm khoảng 2- 3 phát vào đầu, mặt T. Lúc này, D yêu cầu T viết giấy bán xe ô tô nH T không đồng ý. Chờ lâu vẫn không thấy người mang tiền đến Th nói với T: "Nhanh lên, chậm một Tg phạt 10 triệu". D tiếp tục yêu cầu T phải trả tiền đặt cọc và bồi thường số tiền 100 triệu đồng thì T xin được tiếp tục gọi điện cho người mang tiền lên trả và xin nhóm D không đánh mình nữa. Đến khoảng gần 20 giờ cùng ngày thì H mượn của anh trai là H số tiền 50 triệu đồng mang T quán cà phê An Nhiên đưa cho T để trả cho D nH D không đồng ý và yêu cầu phải trả lại D đủ 30 triệu đồng tiền đặt cọc và bồi thường tiền cọc là 100 triệu đồng. Lúc này T nói với Công và bảo Công phải chịu 50 triệu đồng còn T sẽ chịu 50 triệu đồng thì Công nói hiện tại không có tiền để đưa cho D. Lúc này, Phúc đứng cạnh chửi: "ĐM cái thằng Công này…", cầm dép đập 01 phát vào đầu Công, Nam lao vào dùng tay đấm 03 phát vào mặt Công, Đ nói: "Thế mày làm thế nào thì làm, gọi người mang tiền lên trả tiền cọc và bồi thường cho bọn tao..!". Sau đó Công dùng số tài khoản Techcombank số 19031970108010 chuyển khoản vào số tài khoản 101820599999 ngân hàng

Vietinbank cho D số tiền 29,999.000đ tiền đặt cọc, T đưa cho D 50 triệu đồng tiền bồi thường thì D bảo ra đưa cho Đ nên T cầm tiền và đưa cho bị cáo Đ. H đứng ra nhận sẽ trả cho Công và T 50 triệu tiền bồi thường cọc còn thiếu thì D đồng ý. Sau đó nhóm của Công, T ra về. Nhóm D đến quán thịt trâu thuộc thôn 3, Thạch Hoà để ăn đêm. Lúc này, có D, Phúc, Đ, Nam, Th và L. L ngồi khoảng 20 phút, ăn bát bún, uống chén rượu sau đó về trước. Phúc yêu cầu D đưa cho Phúc số tiền 15 triệu đồng, tuy nhiên D chỉ đồng ý đưa cho Phúc 10 triệu đồng. Sau đó Đ đưa cho Phúc số tiền 10 triệu đồng, còn 40 triệu đồng thì bị cáo Đ đưa lại cho D. Đến khoảng 20 giờ 45 cùng ngày, anh T, Công, G, chị P đến Công an huyện Thạch Thất trình báo sự việc.

Vật chứng thu giữ:

- 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng) tiền mặt.

- 04 đoạn video do chị Hoàng Thị Thu P cung cấp quay thời điểm xảy ra sự việc và thời điểm các đối tượng ngồi ăn bàn việc chia tiền sau khi chiếm đoạt được trong đó có:

+ 01 đoạn video có độ dài 09 giây;

+ 01 đoạn video có độ dài 01 phút 14 giây;

+ 01 đoạn video có độ dài 58 giây;

+ 01 đoạn video có độ dài 16 phút 18 giây;

- 01 dây chuyền bằng kim loại (màu vàng).

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, màu đen xám xanh, số imei: 350777734670531, bên trong lắp sim số: 0915069999, đã qua sử dụng;

- 01 điện thoại di động, bàn phím cứng màu đen vàng, mặt lưng có chữ chìm Vertu S022255, có số imei: 355715152021205, bên trong lắp sim số: 0976134269, đã qua sử dụng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, màu xanh xám, phía sau dán màu đỏ, viền màu vàng, bên trong gắn sim số: 0916039999, có số imei: 353776395152026, đã qua sử dụng.

- 01 sim di động, loại 4G của mạng viễn thông Viettel có số seria: 8984048000064527339, đã qua sử dụng.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

- CQĐT đã trao trả 01 (một) dây chuyền bằng kim loại (màu vàng), đã qua sử dụng cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Trần Thành Công và trao trả số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng) cho bị hại là Bùi Mạnh T;

- Đối với 04 (bốn) đoạn video (01 đoạn video có độ dài 09 giây; 01 đoạn video có độ dài 01 phút 14 giây; 01 đoạn video có độ dài 58 giây; 01 đoạn video có độ dài 16 phút 18 giây) cơ quan điều tra quản lý theo hồ sơ vụ án.

- Đối với: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, màu đen xám xanh, số imei: 350777734670531, bên trong lắp sim số: 0915069999, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động, bàn phím cứng màu đen vàng, mặt lưng có chữ chìm Vertu S022255, có số imei: 355715152021205, bên trong lắp sim số: 0976134269, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, màu xanh xám, phía sau dán màu đỏ, viền màu vàng, bên trong gắn sim số: 0916039999, có số imei: 353776395152026, đã qua sử dụng và 01 sim di động, loại 4G của mạng viễn thông Viettel có số seria: 8984048000064527339, đã qua sử dụng; được bảo quản tại kho vật chứng CQĐT Công an huyện Thạch Thất, TP Hà Nội.

Về dân sự: Ngày 22/9/2022, anh Bùi Mạnh T đã nhận số tiền 10.000.000đ của bà PH Thị S là mẹ đẻ của bị cáo Phúc để đền bù cho anh T thay bị cáo Phúc để anh T bồi bổ sức khỏe. Các bị hại là anh Bùi Mạnh T, Trần Thành Công và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Phạm Thanh G không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự.

- Đối với tH tích của Bùi Mạnh T, Trần Thành Công, Phạm Thanh G: Do vết tH nhẹ, không ảnh hưởng đến tính mạng sức khỏe, nên ngày 14/5/2021 anh T, Công, G đã tự nguyện viết đơn xin từ chối giám định tH tích. Việc viết đơn là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc gì. Việc bị hại từ chối giám định tH tích không ảnh hưởng đến việc giải quyết toàn diện của vụ án nên có căn cứ chấp nhận.

- Đối với người tên Hà có mặt tại nơi xảy ra vụ án. Quá trình điều tra Nguyễn Vĩnh Ph khai sau khi Cấn Kim Đ đưa cho số tiền 10 triệu đồng thì Phúc đã đưa cho Hà số tiền 9.500.000đ (Chín triệu năm trăm nghìn đồng). Mặt khác, Phúc khai giữa Phúc và Hà có mối quan hệ xã hội, không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của Hà nên CQĐT chưa có căn cứ để xác minh làm rõ.

- Đối với Cấn Văn L (SN: 1988, HKTT: Thôn N Thôn, xã Phú K, huyện Thạch Thất, TP Hà Nội, hiện đang công tác tại: Đại đội 26, Tr đoàn 102, Sư đoàn 308, Quân đoàn 1, Bộ Quốc phòng):

Ngày 11/5/2022, L được bị cáo D nhờ đi thẩm định cây lan giúp, được bị cáo D thông báo về việc nghi ngờ nhóm bán lan sai nguồn gốc. Trên đường đi từ quán cà phê 89 đến quán cà phê An Nhiên bị cáo Đ cũng nói cho L biết việc là nhóm bị cáo Đ nghi ngờ nhóm bị hại bán lan sai nguồn gốc. L vẫn đồng ý cùng tham gia yêu cầu nhóm bị hại mang lan đến để ép phạt tiền vì bán lan không đúng nguồn gốc. Quá trình sự việc diễn ra L có mặt từ 15 giờ đến 20 giờ chứng kiến toàn bộ sự việc từ đầu T cuối. Khi đến quán cà phê An Nhiên, L bảo nhóm bị cáo D "bảo chúng nó tắt điện thoại đi" nhằm mục đích không cho nhóm đến nhận tiền đặt cọc thông báo cho nhóm bị hại biết việc đã nghi ngờ nhóm bị hại

bán lan sai nguồn gốc. Khi nhóm bị cáo D đánh và ép nhóm bị hại nộp phạt thì L có những lời nói tác động để nhóm bị hại phải lo tiền nộp phạt, nội dung cụ thể: "bọn em đi mua bán cây như thế này không biết được bao nhiêu đồng mà sai cây thì sau đền ốm đấy, tốt nhất gọi người ta quay lại giao cây"; "thôi ra mà xin D giảm bớt tiền phạt rồi lo tiền mà đưa cho chúng nó, khỏi bị đánh đau người"; "cái này anh không quyết, ra xin D, anh chỉ là người đến thẩm định cây hộ, nói chuyện với D xin giảm bớt tiền, lo nộp phạt mà về". Khi nhóm bị cáo bắt nhóm bị hại phải nộp 100 triệu đồng thì L nhắn tin cho bị cáo D "nghe 100 có ok không, bảo rõ cả gốc 30 triệu nữa", bị cáo D nhắn lại "100 cả gốc là 130", L nhắn lại "ukm". Trong suốt quá trình diễn biến trước, sau khi sự việc xảy ra L không được hứa hẹn hay được chia số tiền đã chiếm đoạt được của các bị hại. Sau khi sự việc kết thúc, khi L bị triệu tập T cơ quan công an làm việc L nhắn tin lên nhóm zalo chung "Anh em nha minh" (nhóm gồm L, D, Đ, Nam, Th) bảo nhóm của bị cáo D: "Tắt hết điện thoại; Trốn đi; Anh đang ở Công an".

Quá trình điều tra xét thấy, Cấn Văn L có mặt từ khoảng 15 giờ đến hơn 20 giờ chứng kiến toàn bộ sự việc xảy ra. Tuy nhiên L không chủ động trình báo, tố giác với cơ quan chức năng. Khi đến trụ sở cơ quan Công an làm việc L có hành vi nhắn tin lên nhóm zalo chung "Anh em nha minh" (nhóm gồm L và các bị cáo D, Đ, Nam, Th, Phúc) với nội dung "Tắt hết điện thoại; Trốn đi; Anh đang ở công an". Hành vi của Cấn Văn L có dấu hiệu "Che giấu tội phạm". Ngày 20/12/2022, Cơ quan CSĐT – CAH Thạch Thất đã ra Quyết định khởi tố bổ sung vụ án hình sự "Che giấu tội phạm" theo khoản 1, Điều 389, Bộ luật hình sự để tiếp tục điều tra làm rõ hành vi của Cấn Văn L. Do L đang công tác tại: Đại đội 26, Tr đoàn 102, Sư đoàn 308, Quân đoàn 1, Bộ Quốc phòng. Vì vậy, thẩm quyền điều tra thuộc Cơ quan điều tra hình sự khu vực Quân đoàn 1 – Bộ Quốc phòng. Ngày 26/12/2022, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Thạch Thất đã ra Quyết định tách vụ án hình sự và đề nghị Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất có Công văn đề nghị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội ra Quyết định chuyển vụ án "Che giấu tội phạm" đến Cơ quan điều tra hình sự khu vực Quân đoàn 1 – Bộ Quốc phòng để tiếp tục điều tra theo thẩm quyền.

- Đối với Bùi Mạnh T, Trần Thành Công, Hoàng Thị Thu P, Phạm Thanh G trước khi đăng hình ảnh cây lan "5 cánh trắng Bạch Tuyết" lên mạng xã hội thì T, G đã đến vườn lan của T chơi và biết về cây lan "5 cánh trắng Bạch Tuyết". T đã hỏi ý kiến T cho đăng hình ảnh cây lan lên mạng xã hội để rao bán và T đã trao đổi mua bán cây lan với mục đích là để hưởng tiền chênh lệch. Sau khi Cấn Kim D đặt cọc số tiền 30 triệu đồng thì nhóm T, Công, P đã đặt cọc cho T số tiền 400 triệu đồng, yêu cầu T mang cây lan từ Nam Định về Hà Nội để giao dịch với D, T đồng ý. Tuy nhiên trong quá trình mang lan T giao dịch thì T thấy không

phải về vườn lan của T mà lại ra quán cà phê giao dịch và qua cuộc điện thoại nói chuyện với G thì T nghe thấy Tg cãi chửi nhau nên đã không T địa điểm giao dịch. Do đó việc giao dịch mua bán lan giữa T, Công, P, G với D là giao dịch dân sự. CQĐT Công an huyện Thạch Thất không đề cập xử lý về hình sự đối với những người này là có căn cứ.

- Đối với Bùi Công T, Nguyễn Tr D, khi giới thiệu về nguồn gốc cây lan "5 cánh trắng Bạch Tuyết" cho T thì T có gửi hình ảnh cây lan và kèm hình ảnh trang facebook của "MinhTien Tran" cho T, nH T không nói với T là mua cây lan của anh T, chỉ nói với T là T ở gần nhà và là người có uy tín trong giới chơi lan ở Nam Định, khi nào xuống chơi thì sẽ giới thiệu cho gặp mặt. Sau khi nhận 400 triệu đồng tiền đặt cọc của nhóm T thì T cùng D mang cây lan từ Nam Định về Hà Nội giao dịch. Khi thấy không đúng địa điểm giao dịch và thấy có vấn đề không an toàn nên T đã huỷ việc giao dịch đi về. Trên đường về T đã chuyển khoản trả lại toàn bộ số tiền mà nhóm T đã đặt cọc trước đó cho P. CQĐT Công an huyện Thạch Thất không đề cập xử lý về hình sự đối với những người này là có căn cứ.

- Đối với anh Từ Văn H, Đỗ Văn T, là người đi cùng Phạm Thanh G và được biết có việc xô sát đánh nhau do mẫu thuẫn trong việc giao dịch mua bán cây hoa lan không thành. Sau đó anh H đi vay 50.000.000đ đưa cho Bùi Mạnh T trả tiền bồi thường phạt cọc và đứng ra nhận sẽ trả cho Trần Thành Công số tiền phải bồi thường phạt cọc là 50.000.000 đồng còn thiếu. Như vậy hành vi của Từ Văn H, Đỗ Văn T có dấu hiệu phạm tội "Không tố giác tội phạm". Tuy nhiên căn cứ vào tính chất, mức độ và nhận Th của Từ Văn H, Đỗ Văn T xét thấy chưa đủ căn cứ để xử lý hình sự nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Tại Bản Cáo trạng số 58/CT-VKS ngày 06/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội truy tố tất cả các bị cáo về tội "Cướp tài sản" theo điểm đ, khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Bản cáo trạng đã nêu, riêng bị cáo Phúc cho rằng bị cáo Phúc không nói "Như mua bán đất nếu không thực hiện giao dịch thì sẽ phải đền bù gấp 10 lần tiền đặt cọc" mà chỉ nói "như mua bán đất nếu không thực hiện giao dịch thì sẽ phải đền bù theo hợp đồng". Về số tiền cướp được của bị hại T, bị cáo D và bị cáo Đ cho rằng số tiền mà bị hại T đưa cho Đ, sau khi Đ nhận tiền đã để ở cốp xe ô tô của D mà không đếm. Sau đó, bị cáo Đ lấy 10.000.000đ không phải trong số tiền vừa cướp được để cho Phúc mượn. Đến ngày 13/5/2021, D đến trình diện Công an và giao nộp số tiền này thì đếm được số tiền là 40.000.000đ.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo, sau khi phân tích đánh giá

hành vi phạm tội và nhân thân của từng bị cáo, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm đ, khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58; Điều 38, xử phạt bị cáo Cấn Kim D từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm đ, khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38, xử phạt bị cáo Nguyễn Vĩnh Ph từ 07 năm 06 tháng tù đến 8 năm tù.

Áp dụng điểm đ, khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38, xử phạt các bị cáo Cấn Kim Đ, Cấn Kim Th, Cấn Ngọc Nam từ 07 năm tù đến 07 năm 06 tháng tù.

Về tang vật của vụ án: Đề nghị HĐXX tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước các tang vật của vụ án theo Biên bản giao nhận tài sản tang vật số 77/2022/THA ngày 26/9/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thất.

Người bào chữa trình bày quan điểm bào chữa cho các bị cáo:

Người bào chữa là luật sư Nguyễn Phúc Tr và Luật sư Nguyễn Việt H, cho rằng các bị cáo không phạm tội cướp tài sản vì các bị cáo Đ, Th, Nam, Phúc không có sự tiếp nhận ý chí của bị cáo D, việc đánh các bị cáo là do bực tức bột phát, việc các bị hại trả tiền các bị cáo là giao dịch dân sự khi vi phạm nghĩa vụ đặt cọc.

Người bào chữa là luật sư Ngô Anh T và luật sư Hà Mỹ Dạ Th không tranh luận về tội danh, đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho tất cả các bị cáo theo điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 2 Điều 54 để áp dụng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cho các bị cáo.

Người bị hại là anh Bùi Mạnh T đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho tất cả các bị cáo.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa đã làm sáng tỏ các nội dung sau:

Tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hình vi như nội dung bản cáo trạng đã nêu (Riêng bị cáo Phúc và bị cáo Đ, bị cáo D có khai một số tình tiết khác trong bản Cáo trạng như Phúc không nói "Như mua bán đất nếu không thực

hiện giao dịch thì sẽ phải đền bù gấp 10 lần tiền đặt cọc" mà chỉ nói "như mua bán đất nếu không thực hiện giao dịch thì sẽ phải đền bù theo hợp đồng". Về số tiền cướp được của bị hại T, bị cáo D và bị cáo Đ cho rằng số tiền mà bị hại T đưa cho Đ, sau khi Đ nhận tiền đã để ở cốp xe ô tô của D mà không đếm. Sau đó, bị cáo Đ lấy 10.000.000đ không phải trong số tiền vừa cướp được để cho Phúc mượn. Đến ngày 13/5/2021, D đến trình diện Công an thì giao nộp số tiền này thì đếm được số tiền là 40.000.000đ. Các tình tiết khác trong bản Cáo trạng thì các bị cáo đều thừa nhận vì vậy không làm thay đổi bản chất hành vi phạm tội của các bị cáo. Những người bào chữa cho các bị cáo là Luật sư Tr và luật sư H cho rằng các bị cáo không phạm tội cướp tài sản vì các bị cáo Đ, Th, Nam, Phúc không có sự tiếp nhận ý chí của bị cáo D, việc đánh các bị cáo là do bực tức bột phát, việc các bị hại trả tiền các bị cáo là giao dịch dân sự khi vi phạm nghĩa vụ đặt cọc. Tuy nhiên, căn cứ vào các lời khai của bị cáo trong hồ sơ, lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa thì khi D nhận ra H là người quen thì D nhắn tin Zalo nói với H là đang bị lừa nên đừng nói quen biết D cho dễ xử lý việc. H nói với D là cây có nguồn gốc rõ ràng, vì H đã từng đi với T xuống Nam Định để xem cây lan đó, nH D không đồng ý nói nhóm của T lừa D bán cây không đúng nguồn gốc, chờ khi nào nhóm của T về kiểm tra cây không đúng nguồn gốc sẽ cho anh em đánh cho nhóm T một trận. Khi nhóm T không mang được cây lên, thì nhóm của D ép nhóm T phải nộp tiền phạt cụ thể là 100.000.000đ và trả lại 30.000.000đ tiền phạt cọc, trong quá trình từ lúc tH lượng mức tiền phạt đến khi thống nhất cụ thể mức tiền phạt thì Phúc, Đ, Nam, Th liên tục có hành vi đánh Công và T ép T, Công phải trả tiền. Thậm chí sau khi nhóm T nhờ được H mang 50.000.000đ đưa cho nhóm D thì H phải là người đứng ra nhận trả số tiền 50.000.000đ còn lại thì nhóm của D mới tha cho nhóm Công T đi về, nên hành vi của các bị cáo hoàn toàn có sự thống nhất về mặt ý chí, chiếm đoạt số tiền trên của các bị hại. Quan điểm của những người bào chữa cho bị cáo D không phù hợp nên không được HĐXX chấp nhận.

Dựa vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, kết quả xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa và từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Do nghi ngờ về nguồn gốc cây hoa lan đột biến "5 cánh trắng Bạch Tuyết" nên ngày 11/5/2021, Cấn Kim D đã gọi Cấn Kim Đ, Cấn Ngọc N, Cấn Kim Th, Nguyễn Vĩnh Ph cùng đi để giao dịch mua cây lan tại quán cafe 89 ở gần tòa nhà Phenica thuộc xã Thạch Hòa - Thạch Thất, sau đó tất cả cùng đi đến quán cà phê An Nhiên ở thôn Hòa Lạc, Bình Yên, Thạch Thất, Hà Nội để tiếp tục giao dịch. Sau đó D liên tục yêu cầu Phạm Thanh G giục Bùi Mạnh T và Trần Thành Công mang cây hoa lan về để giao dịch mua bán, lúc này Đ, Nam Th đã dùng chân tay đánh anh G. Do T và Công không mang được cây lan về giao dịch nên Cấn Kim D đã liên tục thúc ép, bắt nhóm bán lan trả lại tiền đã đặt cọc và tiền phạt cọc, trong khi đó

Đ, Nam, Th, Phúc dùng chân tay đánh anh T, anh Công nhiều lần. Sau đó D đồng ý cho anh T, anh Công trả lại tiền cọc là 30 triệu và phải nộp phạt số tiền 100 triệu; Anh T, anh Công đã phải trả lại cho D 29.999.000 đồng tiền cọc, 50 triệu đồng tiền phạt cọc và nhận nợ 50 triệu đồng thì sự việc dừng lại.

Với hành vi trên của các bị cáo đã thực hiện thì các bị cáo đã phạm tội "Cướp tài sản" theo quy định tại điểm đ, khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy, VKSND huyện Thạch Thất truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ.

Xét vị trí, vai trò của các bị cáo: Trong vụ án này có Cấn Văn L cũng đã bị khởi tố do liên quan trong vụ án này nên HĐXX không thể đánh giá chính xác vị trí vai trò của các bị cáo trong vụ án mà chỉ xác định hành vi của bị cáo D có tính chất và mức độ nguy hiểm hơn so với các bị cáo Đ, Th, Nam, Phúc. Các bị cáo khác có vai trò và vị trí ngang nhau trong vụ án. Nên hình phạt đối với bị cáo D cần nghiêm khắc hơn do với các bị cáo Đ, Th, Nam, Phúc. Do bị cáo Đ, Nam, Phúc đều có nhân thân xấu nên hình phạt đối với Đ, Nam, Phúc cần nghiêm khắc hơn cho với bị cáo Th để phân hóa trách nhiệm hình sự và đảm bảo tính công bằng của pháp luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tại phiên tòa các bị cáo có thay đổi lời khai về một số chi tiết trong vụ án nH phần lớn các nội dung chính của vụ án các bị cáo đều thành khẩn khai báo nên HĐXX vẫn cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015. Nguyên nhân dẫn đến việc phạm tội có một phần lỗi từ phía các bị hại và tại phiên tòa bị hại là anh T đã xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho tất cả các bị cáo nên tất cả các bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 BLHS.

Bị cáo Cấn Kim D đã trả lại số tiền cướp được là 40.000.000đ nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Người nhà bị cáo Nguyễn Vĩnh Ph đã đưa cho bị hại là anh T số tiền 10.000.000đ để anh T bồi dưỡng sức khỏe do bị cáo Phúc đánh nên HĐXX cho Phúc được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Bị cáo D là người chăm sóc và nuôi dưỡng vợ liệt sỹ Cấn Kim Viên và là người thờ cúng liệt sỹ Cấn Kim Ngân nên HĐXX cho bị cáo D được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 BLHS.

Các quan điểm của Viện kiểm sát và người bào chữa về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo không phù hợp với các tình tiết giảm nhẹ nêu trên không được HĐXX chấp nhận.

Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù cách ly xã hội đối với các bị cáo để cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung:

Xét các bị cáo đều không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại là anh Bùi Mạnh T, Trần Thành Công và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Phạm Thanh G không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên HĐXX không xem xét.

Đối với Từ Văn H và Đỗ Văn T là người đi cùng Phạm Thanh G và biết được có việc xô sát đánh nhau do mẫu thuẫn trong việc giao dịch mua bán cây hoa lan không thành. Sau đó anh H đi vay 50.000.000đ đưa cho Bùi Mạnh T trả tiền bồi thường phạt cọc và đứng ra nhận sẽ trả cho Trần Thành Công số tiền phải bồi thường phạt cọc là 50.000.000 đồng còn thiếu. Như vậy hành vi của Từ Văn H, Đỗ Văn T có dấu hiệu phạm tội "Không tố giác tội phạm". Tuy nhiên căn cứ vào tính chất, mức độ và nhận Th của Từ Văn H, Đỗ Văn T, CQĐT không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Từ Văn H và Đỗ Văn T là có căn cứ nên HĐXX không xem xét.

Về biện pháp tư pháp: Về số tiền cướp được của bị hại T, bị cáo D và bị cáo Đ cho rằng số tiền mà bị hại T đưa cho Đ, sau khi Đ nhận tiền đã để ở cốp xe ô tô của D mà không đếm. Sau đó, bị cáo Đ lấy 10.000.000đ không phải trong số tiền vừa cướp được để cho Phúc mượn. Đến ngày 13/5/2021 D đến trình diện Công an và giao nộp số tiền này thì đếm được số tiền là 40.000.000đ. Căn cứ vào lời khai bị hại T và người làm chứng là anh H (cho T mượn tiền để T đưa cho Đ) thì HĐXX xác định được số tiền các bị cáo đã chiếm đoạt được của bị hại là 50.000.000đ, bị cáo D mới trả lại bị hại số tiền 40.000.000đ, số tiền 10.000.000đ mà Đ đưa Phúc là tiền mà Phúc, Đ, D xác nhận là tiền vay của D nên bị cáo D phải nộp lại số tiền 10.000.000đ còn thiếu. Do bị hại tự nguyện không yêu cầu bị cáo D phải bồi thường nốt số tiền 10.000.000đ còn thiếu nên cần buộc bị cáo D phải nộp lại số tiền này để sung vào ngân sách nhà nước. Việc giải quyết tranh chấp liên quan đến số tiền 10.000.000đ mà Phúc mượn của D sẽ được giải quyết ở vụ án khác nếu có yêu cầu.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 04 (bốn) đoạn video (01 đoạn video có độ dài 09 giây; 01 đoạn video có độ dài 01 phút 14 giây; 01 đoạn video có độ dài 58 giây; 01 đoạn video có độ dài 16 phút 18 giây) là các nguồn chứng cứ quan trọng cần bảo lưu theo hồ sơ vụ án.

- Đối với: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, màu đen xám xanh, số imei: 350777734670531, bên trong lắp sim số: 0915069999, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động, bàn phím cứng màu đen vàng, mặt lưng có chữ chìm Vertu S022255, có số imei: 355715152021205, bên trong lắp sim số: 0976134269, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, màu xanh xám, phía sau dán màu đỏ, viền màu vàng, bên trong gắn sim số: 0916039999, có số imei: 353776395152026, đã qua sử dụng và 01 sim di động, loại 4G của mạng viễn thông Viettel có số seria: 8984048000064527339, đã qua sử dụng là các công cụ P tiện phạm tội nên cần tịch thu, sung quỹ nhà nước theo quy định tại Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Cấn Kim D, Cấn Kim Đ, Cấn Ngọc N, Cấn Kim Th và Nguyễn Vĩnh Ph phạm tội "Cướp tài sản".

1. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 168, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 38, Điều 58, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Cấn Kim D: Xử phạt bị cáo **Cấn Kim D** 07 (bảy) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/5/2021.

Buộc bị cáo D phải nộp lại số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 168, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo Nguyễn Vĩnh Ph, Cấn Kim Đ, Cấn Ngọc N, Cấn Kim Th:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Vĩnh Ph** 07 (bảy) năm 06 (S) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/5/2021.

Xử phạt bị cáo **Cấn Kim Đ** 07 (bảy) năm 06 (S) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/5/2021.

Xử phạt bị cáo **Cấn Ngọc N** 07 (bảy) năm 06 (S) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/5/2021.

Xử phạt bị cáo **Cấn Kim Th** 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/5/2021.

2. Về vật chứng:

Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, màu đen xám xanh, số imei: 350777734670531, bên trong lắp sim số: 0915069999, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động, bàn phím cứng màu đen vàng, mặt lưng có chữ chìm Vertu S022255, có số imei: 355715152021205, bên trong lắp sim số: 0976134269, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro Max, màu xanh xám, phía sau dán màu đỏ, viền màu vàng, bên trong gắn sim số: 0916039999, có số imei: 353776395152026, đã qua sử dụng theo biên bản giao nhận tài sản tang vật số 77/2022/THA ngày 26/9/2022 giữa Công an huyện Thạch Thất với Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thất thành phố Hà Nội.

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc các bị cáo Cấn Kim D, Cấn Kim Đ, Cấn Kim Th, Cấn Ngọc N, Nguyễn Vĩnh Ph mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 các bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần Bản án liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (nếu có mặt) hoặc kể từ ngày bản án được tống Đ hợp lệ (nếu vắng mặt).

Nơi nhận:
- Công an huyện Thạch Thất
- VKSND huyện Thạch Thất;
- Chi cục THA dân sự huyện Thạch Thất;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- UBND xã Phú K, huyện Thạch Thất;
- UBND xã Thạch Hòa, huyện Thạch Thất;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tạ Thị Ninh